

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025–2026

Thực hiện Công văn số 2675/SGDĐT-GDMN, ngày 15/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An về việc thực hiện quy chế chuyên môn giáo dục mầm non năm học 2025–2026; Trường Mầm non Diễn Hoa báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025–2026 như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác tham mưu ban hành các kế hoạch, nhiệm vụ tại địa phương

- Nhà trường đã chủ động tham mưu với UBND xã Diễn Châu ban hành các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non; Kế hoạch đảm bảo an toàn trường học; Kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh; Kế hoạch huy động trẻ ra lớp; Kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Nhà trường đã Ban hành các văn bản kế hoạch trong năm học cụ thể như sau:

+ Quyết định phân công nhiệm vụ CBGVNV năm học 2025- 2026 số 117/QĐ-MNDH ngày 19 tháng 9 năm 2025.

+ Kế hoạch giáo dục nhà trường số 118/KH-MNDH ngày 19 tháng 9 năm 2025 và các phụ lục kèm theo.

+ Kế hoạch Số 118c/KH-MNDH ngày 19 tháng 9 năm 2025 kế hoạch Công tác y tế học đường năm học 2025 – 2026

+ Kế hoạch Số 118d/KH-MNH ngày 19 tháng 9 năm 2025, Kế hoạch chăm sóc và phục hồi trẻ suy dinh dưỡng năm học 2025 – 2026.

+ Kế hoạch Số 118h/KH-MNDH ngày 19 tháng 9 năm 2025, Kế hoạch hoạt động của Ban chăm sóc sức khỏe học sinh năm học 2025 – 2026

+ Quyết định ban hành Quy chế hoạt động nhà trường số 119/QĐ-MNDH ngày 19 tháng 9 năm 2025.

+ Kế hoạch Số 119a/KH-MNDH ngày 19 tháng 9 năm 2025, Kế hoạch hoạt động của Ban thanh tra nhân dân năm học 2025 – 2026.

+ Kế hoạch Số 119b/KH-YTTH ngày 19 tháng 9 năm 2025 kế hoạch tăng cường đảm bảo VSATTP và phòng, chống ngộ độc thực phẩm năm học 2025 – 2026

+ Quyết định ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại viên chức số 120/QĐ-MNDH ngày 19 tháng 9 năm 2025.

+ Quyết định ban hành Quy chế thi đua- khen thưởng số 121/QĐ-MNDH ngày 19 tháng 9 năm 2025.

+ Quyết định ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng Nghị định 73/NĐ-CP số 122/QĐ-MNDH ngày 19 tháng 9 năm 2025.

+ Quyết định ban hành Quy chế hoạt nâng lương trước thời hạn số 123/QĐ-MNDH ngày 19 tháng 9 năm 2025.

+ Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ (sửa đổi, bổ sung) số 125/QĐ-MNDH ngày 19 tháng 9 năm 2025.

+ Kế hoạch xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025- 2030 và tầm nhìn đến năm 2035 số 126/QĐ-MNDH ngày 20 tháng 9 năm 2025.

+ Kế hoạch kiểm tra nội bộ Số 137a/KH-MNDH ngày 02 tháng 10 năm 2025 Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2025 – 2026

+ Kế hoạch Số 147/KH-MNDH ngày 06 tháng 10 năm 2025, Kế hoạch Hội thi giáo viên dạy giỏi trường năm học 2025 – 2026

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, cải tạo môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp – an toàn.

2. Công tác chỉ đạo của Phòng VH-XH đối với nhiệm vụ của cấp học

Phòng văn hóa – xã hội đã ban hành các văn bản chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ năm học kịp thời, đầy đủ.

Kịp thời chỉ đạo các nhiệm vụ đột xuất, thường xuyên qua hệ thống văn bản điều hành, qua nhóm zalo của cấp học,...

3. Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học

1. Việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua:

- Nhà trường nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khoá XII và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong ngành Giáo dục với các nội dung thiết thực, phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, tạo chuyển biến tích cực về tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa, phong cách, tác phong làm việc đối với mỗi CB, GV, NV góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; “Xây dựng trường học xanh - sạch- đẹp- an toàn và thân thiện”.

- Luôn nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, xây dựng văn hóa ứng xử hợp tác, thân thiện trong môi trường giáo dục. Thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử văn hóa học đường theo quy định tại Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT và Bộ quy tắc ứng xử của trường.

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích CB, GV, NV học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nhà giáo.

- Trong năm học thực hiện tốt an toàn trong trường học, không có bạo lực học đường xảy ra trong và ngoài nhà trường. 100% CBGVNV và trẻ đảm bảo an toàn về tinh thần và thể chất..

- Mỗi CB, GV, NV tự rèn luyện đạo đức nhà giáo, phong cách sư phạm, lãnh đạo nhà trường kiểm tra thường xuyên, đột xuất, định kỳ việc thực hiện các phong trào và các cuộc vận động.

- Tham gia đầy đủ các Hội thi do nhà trường và các cấp phát động. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết thực hiện ATGT và không có cá nhân vi phạm.

2. Kết quả của việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản trị nhà trường:

- Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo triển khai và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non kịp thời, hiệu quả.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản trị nhà trường, sử dụng hiệu quả các phần mềm hỗ trợ quản lý giáo dục. Bồi dưỡng, chỉ đạo giáo viên, nhân viên ứng dụng CNTT, số hóa hồ sơ trong công tác quản lý nhóm, lớp và thực hiện chương trình CSGD trẻ, không sử dụng hồ sơ giấy.

- Xây dựng kế hoạch sát đúng với thực tế trường và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Nâng cao vai trò của CBQL gương mẫu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được phân công.

- Đổi mới hội họp, nâng cao chất lượng các cuộc họp: phát huy tính dân chủ. Tuân thủ nguyên tắc “Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình. Đoàn kết giúp nhau cùng tiến bộ.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế trường: Giờ nào việc nấy, đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực. Đảm bảo chế độ cho CBGVNV theo quy định của Nhà nước.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học theo Luật 10/2022/QH15 Luật thực hiện dân chủ cơ sở và thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT, Quy định về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Chỉ đạo đổi mới đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực GV, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động giáo dục; việc đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

- Làm tốt công tác tuyên truyền về chính sách liên quan đến GDMN;

- Đổi mới quản lý nhà trường theo hướng xây dựng nhà trường thân thiện, lành mạnh; xây dựng chuẩn mực ứng xử với trẻ, đồng nghiệp, phụ huynh và ứng xử xã hội theo các chuẩn mực văn hóa nhà trường.

3. Phát triển mạng lưới trường lớp:

- Năm học 2025- 2026 toàn trường có 11 nhóm lớp (Mẫu giáo: 08 lớp, Nhà trẻ: 03 nhóm) với tổng số 306 cháu (Mẫu giáo 216 cháu, nhà trẻ 90 cháu).

Số trẻ được huy động như sau:

- Tổng số trẻ trong độ tuổi: 431 cháu. Trong đó: 0- 3 tuổi: 210 cháu

3- 6 tuổi: 221 cháu

- Huy động trẻ ra lớp: 306 cháu (kể cả số trẻ học trái tuyến), trong đó:

+ Cháu nhà trẻ 24- 36 tháng: 90 cháu/210 cháu đạt tỷ lệ 42,9%.

+ Cháu mẫu giáo 216/221 đạt tỷ lệ 97,7%

Trong đó: Trẻ 3 tuổi: 52 cháu

Trẻ 4 tuổi: 77 cháu

Trẻ 5 tuổi: 87 cháu (ngoài xã đến học 4 cháu)

Riêng trẻ 5 tuổi diện phổ cập ra lớp 83/83 cháu đạt 100%.

4. Công tác phổ cập GDMN cho trẻ 5 Tuổi

* Công tác Phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi được lãnh đạo địa phương quan tâm và nhà trường thực hiện nghiêm túc và đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi một cách bền vững.

- Nhà trường đã cập nhật đầy đủ các văn bản về công tác PCGDMNTENT và tham mưu kịp thời với ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục của xã để ban hành các văn bản chỉ đạo công tác PCGD cho trẻ em 5 tuổi.

- Nhà trường đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của công tác PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi như: Quyết định số 239/QĐ-TTg ngày 9 tháng 02 năm 2010 của Thủ Tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi Căn cứ Nghị định số 20/NĐ-CP ngày 24/03/2014 Nghị định của Chính phủ về Phổ cập Giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư 07/ 2016/TT-BGDĐT ngày 22/03/2016 của Bộ giáo dục và Đào tạo Quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Đề án Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ

em 5 tuổi của Tỉnh, của huyện và kế hoạch thực hiện công tác PCGDMNTNT của xã; Nghị quyết 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 Nghị quyết về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Hàng năm ban chỉ đạo PCGD của địa phương đã xây dựng kế hoạch PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi. Phân công cụ thể các thành viên tham gia công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi.

- Nhà trường thực hiện công tác điều tra, cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống phần mềm quản lý phổ cập giáo dục đầy đủ, chính xác, kịp thời.

**** Kinh phí đầu tư cho công tác PCGD:***

- Kinh phí thực hiện PCGDMNCTNT được hỗ trợ từ nguồn ngân sách của Nhà nước và nguồn lực từ công tác vận động xã hội hóa giáo dục của nhà trường. Tập trung đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học, đồ chơi.

**** Về chế độ chính sách cho trẻ mầm non (trong đó có trẻ em 5 Tuổi)***

- Tổng số trẻ được hưởng chế độ hỗ trợ ăn trưa: Học kỳ I; 08 trẻ, tổng kinh phí 5.120.000 đ; học kỳ II: 07 trẻ, tổng kinh phí 5.600.000 đ trong đó:

 - + Trẻ em 5 tuổi Học kỳ 1: 03 trẻ: Kinh phí 1.920.000 đ: Học kỳ 2: 03 trẻ: Kinh phí. 2.400.000đ

- Tổng số trẻ được hỗ trợ chi phí học tập: Học kỳ I: 04 trẻ, tổng kinh phí 2.400.000 đ; Học kỳ II: 05 trẻ, tổng kinh phí: 3.750.000đ.

- Tổng số trẻ em được hưởng các chính sách hỗ trợ khác (miễn, giảm học phí).

Học kỳ 1: 300 trẻ: tổng kinh phí: 336.000.000đ học kỳ 2: 302 trẻ; tổng kinh phí: 422.800.000đ. Tổng kinh phí miễn, giảm cả năm học: 758.800.000đ

**** Thực hiện chế độ chính sách cho giáo viên trong và ngoài biên chế***

Tổng số: 33 trong đó: CBQL: 03 (01 hiệu trưởng, 02 PHT), GV: 21 (trong đó 20 giáo viên biên chế, có 01 giáo viên hợp đồng thời vụ thay giáo viên nghỉ sinh), Nhân viên: 07 (trong đó: 02 nhân viên biên chế Kế toán và văn phòng), 01 nhân viên bảo vệ, 06 nhân viên nấu ăn). So với thông tư 19/2023/TT-BGDĐT, ngày 30/10/2023, Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập trường còn thiếu 05 giáo viên; 03 nhân viên.

- CBGVNV được hưởng chế độ chính sách đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

5. Xây dựng môi trường Giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường:

- Nhà trường đã làm tốt công tác triển khai, quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ trẻ đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Đã tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên, nhân viên về các nguy cơ mất an toàn về môi trường, cơ sở vật chất, tổ chức hoạt động, hợp đồng thực phẩm... và kỹ năng xử lý đối với các tai nạn có thể xảy ra trong trường mầm non;

- Xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; công tác kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, được thực hiện thường xuyên, khắc phục ngay những nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường/lớp mầm non.

- Nhà trường đã tiến hành tự đánh giá theo bảng kiểm và đề nghị cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận “Cơ sở giáo dục mầm non đạt tiêu chuẩn an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Thông tư Quy định v/v xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các CSGD mầm non;

6. Chất lượng hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ:

**** Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng:***

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường, với mức ăn 20.000đ/ngày/trẻ (nhà trẻ ăn 02 bữa chính, 01 bữa phụ; mẫu giáo ăn 01 bữa chính, 01 bữa phụ), thực đơn được thay đổi hàng ngày, theo mùa phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đa dạng các loại thực phẩm cho trẻ. Khẩu phần ăn của trẻ được tính trên phần mềm dinh dưỡng Viettex đảm bảo cân đối tỷ lệ các chất, đảm bảo nhu cầu năng lượng trong ngày cho trẻ, thay đổi cách chế biến để trẻ không nhàm chán, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, tất cả các thực phẩm đều được hợp đồng có nguồn gốc, có giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm. Trong năm luôn đảm bảo VSATTP, không có dịch bệnh xảy ra, bếp ăn được đoàn kiểm tra liên ngành về kiểm tra và công nhận bếp đạt mô hình điểm về tiêu chuẩn VSATTP.

- Tăng cường làm vườn rau sạch cho trẻ.

- Nhà trường đã phối hợp với trạm y tế khám sức khỏe định kỳ cho trẻ, 100% trẻ được cân đo theo dõi biểu đồ 3 lần/năm.

Nhà trường làm tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng nên Tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân cuối năm là 1,3% giảm 4,1% so với đầu năm, không có trẻ suy dinh dưỡng nặng; Tỷ lệ trẻ SDD thể thấp còi cuối năm là 2,0 % giảm so với đầu năm là 12,4%, không có trẻ thấp còi nặng. Không còn trẻ thừa cân béo phì.

**** Chất lượng giáo dục trẻ:***

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc Chương trình GDMN mầm non; Xây dựng kế hoạch giáo dục sát với điều kiện nhà trường, văn hóa địa phương.

- Nhà trường đã chủ động, linh hoạt giao quyền tự chủ trong xây dựng kế hoạch GD của nhóm, lớp. GV chủ động lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục cho phù hợp nhóm lớp của mình. Đa số giáo viên đã mạnh dạn đổi mới hình thức tổ chức hoạt động và linh hoạt sử dụng phương pháp khi tổ chức các hoạt động tại nhóm, lớp. Giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong công tổ chức các hoạt động giáo dục, tạo môi trường nhóm lớp, làm đồ dùng đồ chơi.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN, thực hiện tốt các chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, mô hình “Phối hợp gia đình- nhà trường và cộng đồng trong CSGD trẻ”; Hoạt động “Hỗ trợ trẻ 5 tuổi trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học”; chương trình “Tôi yêu Việt Nam” với chủ đề của năm học “Xây dựng nhà trường xanh - sạch- đẹp-an toàn và thân thiện”.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, giáo dục phát triển nhận thức, ngôn ngữ, phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, đưa âm nhạc đa văn hóa vào chương trình. Tổ chức có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp 1, tuyệt đối không dạy trẻ mầm non học trước Chương trình lớp 1.

- Nhà trường luôn chú trọng việc tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; phát triển Chương trình GDMN gắn với điều kiện thực tiễn địa phương;

- Phát triển chương trình nhà trường phù hợp với điều kiện địa phương. Nhà trường hợp đồng với trung tâm Anh ngữ ODC Diễn Châu cho trẻ 3,4,5 tuổi làm quen với tiếng anh: Có 79/214 trẻ MG tham gia, tỷ lệ 36,9%. Phối hợp với trung tâm giáo dục thể chất Sao Vàng cho trẻ học nhảy Erobic, có 78/214 trẻ MG tham gia, tỷ lệ 36,5%.

- Nhà trường chỉ đạo giáo viên đánh giá sự phát triển của trẻ theo Chương trình GDMN một cách nghiêm túc, khách quan: Nhà trẻ đánh giá trẻ cuối ngày, cuối giai đoạn, Mẫu giáo đánh giá trẻ cuối ngày, cuối chủ đề và cuối độ tuổi. Hồ sơ đánh giá trẻ được lưu giữ đầy đủ; Chỉ đạo giáo viên sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi đưa các chỉ số vào nội dung và đánh giá trẻ 5 tuổi. Đánh giá chất lượng cuối năm học theo mục tiêu cuối độ tuổi, nhà trẻ đạt 94,5%; Mẫu giáo đạt 97,2%; 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

- Năm học 2025- 2026 trường có 01 trẻ khuyết tật học hòa nhập có tiến bộ rõ rệt.

- Cuối năm học có 169 trẻ đạt danh hiệu “Trẻ em chăm ngoan- học giỏi”, 134 trẻ đạt danh hiệu “Trẻ em chăm ngoan”

7. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

- Nhà trường chú trọng mua sắm, trang bị CSVC, thiết bị đồ dùng đồ chơi đảm bảo đạt theo tiêu chuẩn về trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 tại thông tư số 13/TT-BGD&ĐT: Có đủ 11 phòng học/11 nhóm lớp, có đủ các phòng chức năng, phòng phụ trợ theo quy định; Bếp ăn đảm bảo đủ diện tích và theo quy trình bếp một chiều, có đủ đồ dùng trang

thiết bị khá hiện đại đảm bảo thực hiện tốt công tác bán trú; 100% nhóm lớp có công trình vệ sinh khép kín, đảm bảo theo quy định.

- Sân chơi có các loại đồ chơi ngoài trời đẹp và đảm bảo an toàn cho trẻ khi chơi.
- 100% nhóm lớp có đủ bộ đồ dùng đồ chơi theo quy định.
- Công tác mua sắm, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, đồ chơi cho trẻ đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ GD&ĐT, đảm bảo an toàn cho giáo viên và trẻ trong sử dụng.

Tuy nhiên một số nhóm, lớp đang thiếu danh mục đồ dùng, đồ chơi theo quy định tại Thông tư 01/TT-BGDĐT, Thông tư quy định danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dành cho GDMN. Khuôn viên nhà trường còn chật hẹp chưa thiết kế được các khu vực chơi ngoài trời mang tính hiện đại. Cổng, tường bao và 1 số phòng chức năng đã xuống cấp.

8. Công tác phát triển đội ngũ CBQL và GVMN

- Tổ chức cho CBQL, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn.
- Đã tổ chức cho cốt cán chuyên môn nhà trường tham quan học tập tại trường mầm non Cổ Loa- Đông Anh- Hà Nội, qua đợt tham quan, học tập các cô được tiếp cận phương pháp dạy học tiên tiến để áp dụng tại trường.
- Động viên, tạo điều kiện cho các cô học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trong năm học đã có 03 giáo viên nâng chuẩn từ cao đẳng lên Đại học.
- Bồi dưỡng giáo viên qua kiểm tra, thăm lớp dự giờ, các đợt sinh hoạt chuyên môn trường, tổ, các đợt hội thảo, thao giảng, các hội thi, qua chương trình học BDTX.
- Nhà trường đã sử dụng ngân sách đúng mục đích làm tốt công tác tham mưu với địa phương để đầu tư mua sắm cơ bản đầy đủ các điều kiện trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi nhằm tạo điều kiện cho CBQL thực hiện công tác quản lý, GV, NV thực hiện công tác CSGD trẻ.
- Đánh giá xếp loại giáo viên công bằng, khách quan, công khai đúng quy định.
- Nhà trường quan tâm thực hiện việc bảo đảm các quyền lợi, bảo vệ danh dự, nhân phẩm cho đội ngũ CBGVNV. Xây dựng mối đoàn kết, nhất trí, hỗ trợ nhau để hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Trường đã tổ chức Hội thi giáo viên giỏi trường: 100% GV đạt giáo viên giỏi trường, trong đó có 1 GV đạt giải nhất (cô Nguyễn Thị Hòa), 02 GV đạt giải nhì (Cô Phạm Thị Thảo, cô Ngô Thị Thúy Liên), 02 GV đạt giải 3 (cô Ngô Thị Hải Yến, cô Nguyễn Thị Ngọc), phong trào viết và vận dụng sáng kiến kinh nghiệm được chú trọng: trong năm học có 08 CB, GV đạt SKKN cấp cơ sở.

*** Kết quả:**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương, của khu dân cư, thực hiện tốt

quy chế chuyên môn, nội quy, quy chế của cơ quan. Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua, công tác từ thiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Nhà trường tổ chức đánh giá, xếp loại xếp loại CBQL, GV theo chuẩn nghề nghiệp và xếp loại viên chức theo nghị định 90/NĐ-CP của chính phủ.

- Xếp loại chuẩn nghề nghiệp:

+ CBQL: Loại tốt: 3

+ Giáo viên: Loại tốt: 16/20 đ/c, tỷ lệ 80%; Khá: 04/20 đ/c, tỷ lệ 20%;

- Đánh giá xếp loại viên chức theo nghị định 90/NĐ-CP:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 06/25 người, tỷ lệ 24%, trong đó CBQL: 01 người; GV: 04 người, NV: 01.

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 19/25 người, tỷ lệ 76%; trong đó CBQL: 02; GV: 16, NV: 01

- Nhà trường đã thực hiện hợp đồng 06 nhân viên nấu ăn để phục vụ công tác bán trú cho trẻ, tất cả nhân viên đều có trình độ trung cấp hoặc chứng chỉ chế biến món ăn cho trẻ mầm non, có phẩm chất đạo đức tốt, có đủ sức khỏe để công tác và được khám sức khỏe định kỳ, không mắc các bệnh truyền nhiễm. Tất cả nhân viên nấu ăn đều tận tâm, tận lực trong công việc và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

9. Xây dựng trường trường CQG và kiểm định chất lượng

Năm học 2025– 2026 nhà trường tiếp tục bổ sung cơ sở vật chất giữ vững các tiêu chí, tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia mức độ 1. Kiểm định chất lượng cấp độ 2.

10. Công tác Xã hội hóa và công tác tuyên truyền về GDMN

- Công tác vận động tài trợ: Năm học 2025- 2026, Phụ huynh nhà trẻ A, nhà trẻ B, Bé B đã tự nguyện mua tivi cho lớp.

- Về công tác tuyên truyền về GDMN:

+ Tuyên truyền các chủ trương, chính sách phát triển GDMN đến phụ huynh và nhân dân.

+ Thực hiện mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; phối hợp huy động và sử dụng nguồn lực phát triển nhà trường. Phụ huynh tích cực tham gia các hoạt động tại trường cùng các cháu.

+ Thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sinh hoạt của các cháu.

+ Đã tổ chức Phổ biến kiến thức nuôi dạy con theo khoa học, phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ, quan tâm hòa nhập trẻ khuyết tật tới tất cả các bậc phụ huynh.

11/ Công tác thi đua khen thưởng.

Trường đề xuất xếp loại đơn vị: “Tập thể lao động tiên tiến xuất sắc”

Cá nhân đề xuất: Lao động tiên tiến: 25/25 người

Chiến sỹ thi đua cơ sở: 08 người

Giấy khen của CT UBND Huyện: 01 người

Bằng khen UBND Tỉnh: 01 người

12. Những mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả

Xây dựng môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp – an toàn.

Tổ chức hiệu quả hoạt động “Trò chuyện sáng”.

Ứng dụng phương pháp dạy học tiên tiến như: giáo dục STEM, Montesri trong các hoạt động học và chơi.

Tăng cường hoạt động trải nghiệm gắn với thực tế địa phương.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy.

Phối hợp tốt giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật so với chỉ tiêu đề ra và so với cùng kỳ năm học trước

Trong năm học 2025–2026, nhà trường đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra và tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các mặt hoạt động.

Công tác huy động trẻ ra lớp đạt và vượt chỉ tiêu đề ra, quy mô trường lớp được duy trì ổn định. Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt 100%; trẻ nhà trẻ đạt 42,4% vượt kế hoạch được giao.

Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ có nhiều chuyển biến tích cực. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân được kéo giảm xuống 1,3%, tỷ lệ trẻ thấp còi còn 2,0% đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch năm học; công tác bảo đảm an toàn cho trẻ được thực hiện nghiêm túc, không xảy ra ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích hay dịch bệnh trong nhà trường.

Chất lượng giáo dục trẻ tiếp tục được giữ vững và nâng cao; 100% trẻ được đánh giá sự phát triển theo quy định, trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông và xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm được triển khai hiệu quả, tạo điều kiện cho trẻ phát triển toàn diện.

Chất lượng đội ngũ tiếp tục được nâng cao. Nhà trường có 01 CBQL (Hiệu trưởng) được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, có 01 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh tặng 01 giáo viên so với năm học trước; 16/20 giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp trường (03 GV nghỉ sinh và nghỉ ốm không tham gia thi). Công tác nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo được quan tâm thực hiện. Có 04/04 sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp cơ sở (của 08 người), góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý và chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường giáo dục tiếp tục được bổ sung, cải tạo theo hướng xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện; công tác xã hội hóa giáo dục đạt kết quả tích

cực, huy động được sự tham gia, hỗ trợ của phụ huynh và cộng đồng trong xây dựng môi trường giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

2. Khó khăn, hạn chế:

- Giáo viên còn thiếu nhiều so với Thông tư 19/TT-BGD&ĐT, ngày 30/10/2023, của Bộ GD&ĐT, Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các CSGDMN công lập. Nhân viên y tế thiếu 01 so với định biên của Tỉnh

- Cơ sở vật chất 1 số hạng mục đã xuống cấp: cổng trường, tường bao, phòng chức năng ảnh hưởng đến cảnh quan nhà trường.

- Diện tích khuôn viên nhà trường chưa đủ theo quy định nên chưa thiết kế được các khu vực chơi ngoài trời mang tính hiện đại như: khu chơi cát nước, tắm mưa nhân tạo,...

3. Các giải pháp sẽ thực hiện trong thời gian tiếp theo.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt chương trình GDMN. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, đặc biệt là nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong CSGD trẻ.

- Tham mưu với các cấp có thẩm quyền bổ sung giáo viên đủ theo định biên.

- Tham mưu lãnh đạo địa phương mở rộng diện tích, đầu tư kinh phí sửa chữa, xây mới cổng trường, bờ bao, phòng chức năng,...

III. Kiến nghị, đề xuất.

1. Đối với Bộ GD&ĐT:

- Cho chỉ tiêu bổ sung giáo viên cho đủ định biên theo quy định.

2. Đề xuất với Tỉnh ủy- HĐND- UBND Tỉnh:

- Bổ sung giáo viên cho đủ định biên theo quy định

- Hỗ trợ kinh phí cho các nhà trường để đầu tư CSVC và hoạt động chuyên môn

3. Đối với Sở GD&ĐT:

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn; đồng thời xem xét, hỗ trợ tham mưu cấp có thẩm quyền ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư cho giáo dục mầm non, hỗ trợ đồ dùng, đồ chơi, nhằm bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non và các yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

2. Đề xuất với UBND xã:

- Mở rộng diện tích, đầu tư kinh phí sửa chữa, xây mới cổng trường, bờ bao, phòng chức năng,...

3. Phòng VHXX:

- Tham mưu với lãnh đạo địa phương bổ sung kinh phí cho các nhà trường để tu sửa những hạng mục nhỏ.

- Kịp thời ban hành các văn bản hành chính hướng dẫn các đơn vị thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Trên đây là báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2025- 2026 của Trường Mầm non Diên Hoa . Nhà trường kính đề nghị các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm chỉ đạo chuyên môn, hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất và tạo điều kiện thuận lợi để nhà trường nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong thời gian tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để b/c)
- UBND xã (để b/c);
- Phòng VU-XH (để b/c);
- Lưu VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Xuân